

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I- MÔN : LỊCH SỬ 10
NĂM HỌC: 2025 - 2026

PHẦN 1: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn

Câu 1: Hiện thực lịch sử là tất cả những

- A. điều đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại theo ý muốn của con người.
- B. điều đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại một cách khách quan, độc lập.
- C. hiện tượng siêu nhiên tác động đến tiến trình phát triển loài người.
- D. nhân vật trong quá khứ có đóng góp cho sự phát triển của nhân loại.

Câu 2: Tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ, tồn tại một cách khách quan, không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người được gọi là

- A. hiện thực lịch sử.
- B. tư duy lịch sử.
- C. nhận thức lịch sử.
- D. khám phá lịch sử.

Câu 3: Nội dung nào sau đây **không** đúng về khái niệm lịch sử?

- A. Những gì đã diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.
- B. Những nhận thức, hiểu biết của con người về quá khứ.
- C. Khoa học nghiên cứu về sự tương tác của con người với xã hội.
- D. Sự tưởng tượng của con người về xã hội tương lai.

Câu 4: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng hiện thực lịch sử?

- A. Những nhận thức và hiểu biết của con người về quá khứ.
- B. Những câu chuyện kể hoặc tác phẩm ghi chép về lịch sử.
- C. Ngành khoa học nghiên cứu về quá khứ của con người.
- D. Những sự kiện xảy ra trong quá khứ, tồn tại khách quan.

Câu 5: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đặc điểm của hiện thực lịch sử?

- A. Có trước lịch sử được con người nhận thức
- B. Không phụ thuộc vào ý muốn của con người
- C. Có tính duy nhất và không thể thay đổi được.
- D. Được trình bày theo nhiều cách khác nhau.

Câu 6: Di sản văn hóa là một bộ phận quan trọng của

- A. toán học .
- B. lịch sử.
- C. công nghệ.
- D. kĩ thuật.

Câu 7: Di sản văn hoá là những sản phẩm tinh thần, vật chất, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, có giá trị

- A. lịch sử, văn hoá.
- B. kinh tế, chính trị.
- C. luật pháp, văn hoá.
- D. khoa học, công nghệ.

Câu 8: Ngành khoa học nào sau đây góp phần quan trọng trong bảo tồn và phát huy những giá trị của di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Sinh vật học.
- B. Sử học.
- C. Y học.
- D. Giải phẫu học.

Câu 9: Nội dung nào sau đây **không** phải là biểu hiện về mối quan hệ giữa Sử học với di sản văn hóa, di sản thiên nhiên?

- A. Sử học quyết định sự tồn tại của tất cả các di sản.
- B. Di sản là nguồn sử liệu cho nghiên cứu lịch sử.
- C. Sử học góp phần quảng bá hình ảnh di sản tới cộng đồng.
- D. Sử học góp phần xác định đúng các giá trị của mỗi di sản.

Câu 10: Các loại hình di sản văn hóa có ý nghĩa nào sau đây đối với lĩnh vực Sử học?

- A. Quyết định nhất đối với sự tồn tại và phát triển của Sử học.
- B. Quyết định chính sách của Nhà nước đối với khoa học lịch sử.
- C. Là nguồn tư liệu và cơ sở để nghiên cứu, tái hiện lại lịch sử.
- D. Là nguồn sử liệu phi chính thống trong nghiên cứu lịch sử.

Câu 11: Toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử được gọi là

- A. văn minh.
- B. văn hóa.
- C. chữ viết.
- D. nhà nước.

Câu 12: Sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người, trạng thái phát triển cao của văn hóa được gọi là

- A. trí tuệ. B. văn minh. C. xã hội. D. đẳng cấp.

Câu 13: Nội dung nào sau đây là yếu tố cơ bản để xác định loài người bước vào thời kì văn minh?

- A. Chữ viết, nhà nước. B. Tín ngưỡng, tôn giáo.
C. Công cụ bằng đá. D. Nguyên tắc công bằng.

Câu 14: Văn hoá là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra

- A. trong tiến trình lịch sử. B. sau khi đã có chữ viết.
C. sau khi xuất hiện nhà nước D. trong các cuộc chiến tranh.

Câu 15: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa văn hóa và văn minh?

- A. Điều mang đậm bản sắc riêng của tộc người và có tính khép kín.
B. Điều phản ánh những tiến bộ vượt bậc về khoa học học và kĩ thuật.
C. Điều là những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo nên.
D. Điều bắt đầu xuất hiện khi con người biết sử dụng công cụ bằng sắt.

Câu 16: Một trong những nền văn minh tiêu biểu của phương Tây thời cổ đại là

- A. Trung Hoa. B. Ấn Độ. C. Ai Cập. D. Hi Lạp.

Câu 17: Nền văn minh Hi Lạp – La Mã thời cổ đại được hình thành ở khu vực nào sau đây?

- A. Ven biển Địa Trung Hải. B. Ven biển Caribê.
C. Lưu vực sông Hoàng Hà. D. Lưu vực sông Hằng.

Câu 18: Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân thúc đẩy sự phát triển rực rỡ của văn minh Hi Lạp – La Mã thời cổ đại?

- A. Kế thừa tinh hoa của phong trào văn hóa Phục hưng.
B. Kế thừa thành tựu của văn minh phương Đông cổ đại.
C. Điều kiện tự nhiên thuận lợi cho nông nghiệp lúa nước.
D. Thu được nhiều lợi nhuận từ các cuộc chiến tranh thế giới.

Câu 19: Hệ chữ viết La – tinh là thành tựu của nền văn minh nào sau đây?

- A. Ai Cập. B. Phù Nam. C. La Mã. D. Trung Hoa.

Câu 20: Nội dung nào sau đây là đặc điểm về chữ viết của cư dân Hi Lạp – La Mã thời cổ đại?

- A. Mô phỏng vật thật để nói lên ý nghĩ. B. Đơn giản, ngắn gọn, khái quát hóa cao.
C. Tiếp thu chữ viết của văn minh Ai Cập. D. Ra đời từ nhu cầu sản xuất nông nghiệp.

Câu 21: Tác phẩm văn học nào sau đây là thành tựu tiêu biểu của văn minh Hi Lạp – La Mã cổ đại?

- A. Hồng lâu mộng. B. Ramayana. C. Iliát. D. Tây du kí.

Câu 22: Kịch “Ôđíp làm vua” là thành tựu tiêu biểu của văn minh Hi Lạp – La Mã trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Văn học. B. Triết học. C. Kiến trúc. D. Hội họa.

Câu 23: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra vào giữa thế kỉ XVIII, khởi đầu ở nước

- A. Anh. B. Mĩ. C. Đức. D. Pháp.

Câu 24: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là việc phát minh ra

- A. máy bay. B. ô tô. C. máy hơi nước. D. máy tính.

Câu 25: Cuối thế kỉ XVIII, phát minh nào sau đây đã khởi đầu quá trình công nghiệp hóa ở nước Anh?

- A. Máy tính điện tử. B. Trí tuệ nhân tạo. C. Máy hơi nước. D. Động cơ điện.

Câu 26: Nội dung nào sau đây phản ánh thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất trong lĩnh vực giao thông vận tải?

- A. Xuất hiện lò luyện quặng theo phương pháp mới.
B. Sự ra đời và hoàn thiện của động cơ đốt trong.
C. Sự phát triển mạnh của ô tô và ngành hàng không.
D. Sự xuất hiện của tàu thủy chạy bằng hơi nước.

Câu 27: Sự ra đời của máy hơi nước cuối thế kỉ XVIII gắn liền với công lao to lớn của

- A. Giêm Oát. B. Giôn Babor. C. Xtiphenxon. D. Cácben.

Câu 28: Nội dung nào sau đây phản ánh thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất trong lĩnh vực luyện kim?

- A. Xuất hiện lò luyện quặng theo phương pháp mới.
- B. Sự ra đời và hoàn thiện của động cơ hơi nước.
- C. Sự phát triển mạnh của ô tô và ngành hàng không.
- D. Sự xuất hiện của chiếc đầu máy xe lửa đầu tiên.

Câu 29: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, phát minh kỹ thuật nào sau đây đã tạo ra bước chuyển căn bản trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa?

- A. Động cơ đốt trong.
- B. Máy điện tín.
- C. Máy tính điện tử.
- D. Máy hơi nước.

Câu 30: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, Rô-bốt Phơ-ten đã chế tạo thành công

- A. máy tính điện tử.
- B. tàu thủy chạy bằng hơi nước.
- C. hệ thống máy tự động.
- D. động cơ điện xoay chiều.

Câu 31: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra ở châu Âu và Bắc Mỹ là quá trình

- A. công nghiệp hóa, hiện đại hóa các nước tư bản châu Âu.
- B. hình thành hai giai cấp cơ bản là tư sản và công nhân.
- C. cơ khí hóa nền sản xuất thay thế cho lao động thủ công.
- D. hình thành nền tảng kinh tế của chủ nghĩa tư bản.

Câu 32: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, Xti-phen-xon đã chế tạo thành công

- A. đầu máy xe lửa.
- B. động cơ hơi nước.
- C. máy tính điện tử.
- D. bóng đèn điện.

Câu 33: Động cơ đốt trong được phát minh trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất có ý nghĩa

- A. thúc đẩy cơ giới hóa sản xuất.
- B. khởi đầu quá trình công nghiệp hóa.
- C. giúp liên lạc ngày càng thuận tiện.
- D. mở đầu thời kỳ sản xuất hàng loạt.

Câu 34: Đặc trưng cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp cuối thế kỷ XVIII – đầu thế kỷ XIX là

- A. ứng dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất.
- B. sử dụng điện năng với sự ra đời của dây chuyền sản xuất hàng loạt.
- C. sử dụng năng lượng hơi nước và cơ giới hóa quá trình sản xuất.
- D. quy trình sản xuất được tối ưu hóa trên nền tảng công nghệ số.

Câu 35: Nhận xét nào sau đây là đúng về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất từ nửa sau thế kỷ XVIII?

- A. Đánh dấu bước chuyển của nhân loại từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.
- B. Những phát minh về khoa học đã tạo tiền đề trực tiếp dẫn đến những phát minh về kỹ thuật.
- C. Sự xuất hiện của sản xuất hàng loạt theo dây chuyền và tiêu chuẩn hóa các loại hàng hóa.
- D. Tự động hóa cao độ trong sản xuất hàng hóa bằng cách sử dụng rộng rãi máy tính điện tử.

Câu 36: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai được khởi đầu ở một trong những quốc gia nào sau đây?

- A. Trung Quốc
- B. Nhật Bản
- C. Đức.
- D. Ấn Độ

Câu 37: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai được tiến hành trong khoảng thời gian nào sau đây?

- A. Cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI.
- B. Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.
- C. Cuối thế kỷ XVII đầu thế kỷ XVIII.
- D. Cuối thế kỷ XVIII đầu thế kỷ XIX.

Câu 38: Quốc gia nào sau đây ở châu Âu đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai?

- A. Mỹ.
- B. Pháp.
- C. Nhật Bản.
- D. Trung Quốc.

Câu 39: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai đã sử dụng rộng rãi nhiều nguồn năng lượng vào sản xuất công nghiệp, ngoại trừ

- A. than đá.
- B. điện.
- C. hạt nhân.
- D. dầu mỏ.

Câu 40: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai là việc phát minh ra

- A. máy điện tín
- B. thiết bị điện tử
- C. máy hơi nước
- D. máy tính

Câu 41: Nội dung nào sau đây phản ánh thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai trong lĩnh vực giao thông vận tải?

- A. Xuất hiện lò luyện quặng theo phương pháp mới.
- B. Sự ra đời và hoàn thiện của sản xuất dây chuyền.
- C. Sự phát triển mạnh của ô tô và ngành hàng không.
- D. Sự xuất hiện của tàu thủy chạy bằng hơi nước.

Câu 42: Việc phát minh ra phương pháp sử dụng lò cao trong luyện kim của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai đã mang lại tác dụng nào sau đây?

- A. thúc đẩy việc ứng dụng điện vào cuộc sống.
- B. thúc đẩy sản lượng thép thế giới tăng nhanh.
- C. dẫn đến sự ra đời và phát triển của động cơ học.
- D. đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa đất nước.

Câu 43: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, Thô-mát Ê-dixơn đã phát minh ra

- A. bóng đèn điện.
- B. động cơ hơi nước.
- C. máy tính điện tử.
- D. linh kiện bán dẫn.

Câu 44: Những phát minh về điện trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai đã

- A. tạo cơ sở trực tiếp cho sự ra đời của công nghiệp chế tạo ô tô và máy bay.
- B. mở ra khả năng ứng dụng nguồn năng lượng mới vào cuộc sống và sản xuất.
- C. thúc đẩy mạnh mẽ quá trình khu vực hóa và toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới.
- D. đưa nhân loại bước sang một nền văn minh mới: văn minh hậu công nghiệp.

Câu 45: Thành tựu nào sau đây đã được ra đời từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và tiếp tục được cải tiến, ứng dụng rộng rãi trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai?

- A. máy hơi nước.
- B. động cơ đốt trong.
- C. máy tính điện tử.
- D. thiết bị điện tử.

Câu 46: Nội dung nào sau đây là điểm khác biệt của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai so với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất?

- A. Các phát minh máy móc đều dựa trên sự cải tiến công cụ sẵn có.
- B. Tự động hóa cao độ bằng cách sử dụng rộng rãi máy tính điện tử.
- C. Những phát minh khoa học là cơ sở cho những phát minh kỹ thuật.
- D. Mở rộng cao độ phạm vi, khả năng khám phá, chinh phục vũ trụ.

Câu 47: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, phát minh nào sau đây đã đánh dấu sự ra đời của ngành hàng không thế giới?

- A. Ô tô.
- B. Động cơ điện.
- C. Máy điện tín.
- D. Máy bay.

Câu 48: Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai, phát minh nào sau đây giúp cho việc liên lạc ngày càng trở nên thuận tiện hơn?

- A. Động cơ đốt trong.
- B. Động cơ điện.
- C. Máy điện tín.
- D. Máy hơi nước.

Câu 49: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba được khởi đầu tại quốc gia nào sau đây?

- A. Anh.
- B. Đức.
- C. Mỹ.
- D. Nhật Bản.

Câu 50: Thành tựu cơ bản của cách mạng công nghiệp lần thứ ba **không** bao gồm

- A. internet.
- B. thiết bị điện tử.
- C. máy tính.
- D. động cơ đốt trong.

Câu 51: Thành tựu quan trọng đầu tiên của các mạng công nghiệp lần thứ ba là

- A. máy hơi nước.
- B. động cơ điện.
- C. trí tuệ nhân tạo.
- D. máy tính điện tử.

Câu 52: Nội dung nào sau đây **không** phải là thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực công nghệ thông tin?

- A. máy tính điện tử.
- B. vệ tinh nhân tạo.
- C. Trình duyệt web.
- D. mạng kết nối internet.

Câu 53: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực chinh phục vũ trụ là

- A. vệ tinh nhân tạo.
- B. tàu hỏa siêu tốc.
- C. công nghệ vi sinh.
- D. công nghệ nano.

Câu 54: Hệ thống máy tự động là một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Công nghệ sinh học.
- B. Giao thông vận tải.
- C. Công cụ sản xuất.
- D. Chinh phục vũ trụ.

Câu 55: Sự ra đời của máy tính điện tử trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba đã dẫn đến

- A. điện khí hóa trong quá trình sản xuất. B. tự động hóa trong quá trình sản xuất.
C. số hóa trong quá trình sản xuất. D. cơ khí hóa trong quá trình sản xuất.

Câu 56: Thành tựu quan trọng nào sau đây của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

- A. Động cơ đốt trong. B. Máy hơi nước.
C. Cách mạng xanh. D. Máy tính điện tử.

Câu 57: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư được bắt đầu trong khoảng thời gian nào sau đây?

- A. Đầu thế kỉ XXI. B. Đầu thế kỉ XX.
C. Đầu thế kỉ XIX. D. Nửa sau thế kỉ XIX.

Câu 58: Quốc gia nào sau đây ở châu Á đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Mĩ. B. Nhật Bản. C. Anh. D. Đức.

Câu 59: Quốc gia nào sau đây ở châu Âu đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Mĩ. B. Trung Quốc. C. Anh. D. Ấn Độ.

Câu 60: Quốc gia nào sau đây ở châu Mĩ đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Mĩ. B. Nhật Bản. C. Đức. D. Hàn Quốc.

Câu 61: Phát minh nào sau đây **không** khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Trí tuệ nhân tạo. B. Dữ liệu lớn. C. Internet. D. Điện toán đám mây.

Câu 62: Thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư **không** bao gồm

- A. internet kết nối vạn vật. B. động cơ điện.
C. dữ liệu lớn. D. điện toán đám mây.

Câu 63: « Trước đây, phải mất hơn 10 năm và 2,7 tỉ USD để hoàn thành Dự án Bản đồ Gen người. Ngày nay, một gen có thể được giải mã trình tự trong vài tiếng với chi phí dưới một nghìn đô la Mỹ »

(Cờ - lau Xva – bơ, *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2018, tr.44).

Đoạn trích trên phản ánh thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên lĩnh vực nào sau đây ?

- A. Sinh học. B. Điện toán đám mây. C. Công nghệ nano. D. Kỹ thuật số.

Câu 64: « Trong lĩnh vực giáo dục, công nghệ thực tế ảo sẽ thay đổi cách dạy. Ví dụ, trong dạy và học lịch sử, học sinh có thể đeo kính thực tế ảo để nhập vai và chứng kiến những trận đánh giả lập, quan sát những di tích lịch sử - văn hóa... Điều này giúp mang lại cảm xúc trong học tập và hiểu bài học sâu sắc hơn »

(*SGK Lịch sử 10*, Bộ Chân trời và sáng tạo, NXB Giáo dục Việt Nam, 2023, tr.55)

Công nghệ thực tế ảo là một trong những thành tựu tiêu biểu của

- A. cách mạng công nghiệp lần thứ hai. B. cách mạng công nghiệp lần thứ ba.
C. cách mạng công nghiệp lần thứ nhất. D. cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Câu 65: Trong những năm đầu thế kỉ XX, đóng góp của khoa học công nghệ vào tăng trưởng kinh tế mới chỉ là 10 – 20%, đến những năm cuối thế kỉ XX, tỉ lệ này đã tăng lên 75 – 80%.

(*SGK Lịch sử 10*, Bộ Cảnh điều, NXB Đại học Sư phạm, 2023, tr. 43)

Từ đoạn thông tin trên, suy luận nào sau đây **không đúng**?

- A. Nguyên nhân duy nhất dẫn đến tăng trưởng kinh tế là do đóng góp của khoa học công nghệ.
B. Tỉ lệ đóng góp của khoa học công nghệ vào tăng trưởng kinh tế thế giới ngày càng tăng lên.
C. Sự tăng trưởng của nền kinh tế thế giới phụ thuộc rất nhiều vào tiến bộ khoa học công nghệ.
D. Với cách mạng công nghiệp thời hiện đại, khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

Câu 66: Một trong những thành tựu tiêu biểu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên lĩnh vực vật lý là

- A. công nghệ vi sinh. B. dữ liệu lớn. C. vật liệu mới. D. công nghệ tế bào.

Câu 67: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã đưa nhân loại bước sang nền văn minh

- A. công nghiệp. B. nông nghiệp. C. thông tin. D. toàn cầu.

Câu 68: *Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã làm tăng sự lệ thuộc của con người vào công nghệ, phát sinh tình trạng văn hóa lai căng, nguy cơ đánh mất văn hóa truyền thống.* Thông tin trên phản ánh

- A. thách thức của các quốc gia trước xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa.
B. tác động tích cực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại.

C. thành tựu tiêu biểu của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại.

D. tác động tiêu cực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại.

Câu 69: Nguồn gốc chung dẫn đến các cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại và hiện đại là do

A. nhu cầu của chiến tranh thế giới.

B. nhu cầu xâm chiếm thuộc địa.

C. sự cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên.

D. nhu cầu cuộc sống và sản xuất.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai đã làm thay đổi diện mạo các nước tư bản. Máy hơi nước đã tạo ra nguồn động lực mới, dùng máy móc thay thế sức lao động của con người, khởi đầu quá trình công nghiệp hóa. Những tiến bộ về kỹ thuật cũng đã mở ra khả năng lớn trong việc thúc đẩy sản xuất, sản lượng công nghiệp tăng lên nhanh chóng. Với thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, máy móc đã thay thế cho lao động tay chân của con người và chuyển nền sản xuất từ thủ công sang cơ khí hóa. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai đã chuyển nền sản xuất từ cơ khí hóa sang điện khí hóa, làm thay đổi căn bản nền sản xuất và cơ cấu kinh tế tư bản chủ nghĩa”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ cánh diều, tr.35)

a) Đoạn trích phản ánh tác động toàn diện của các cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại đối với đời sống con người.

b) Với sự ra đời của máy hơi nước, lần đầu tiên lao động máy móc đã thay thế cho lao động tay chân của con người.

c) Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất mở ra thời kì cơ khí hóa sản xuất, còn cách mạng công nghiệp lần thứ hai mở ra thời kì điện khí hóa và tự động hóa nền sản xuất.

d) Cả hai cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai đều làm thay đổi cách thức sản xuất để tạo ra của cải vật chất của con người.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Năm 1908, Công ty Pho ở Mỹ cho ra đời loại xe ô tô mẫu T và sau đó phổ biến ra nhiều nước Âu – Mỹ. Bên cạnh đó, sự ra đời của máy bay vào đầu thế kỉ XX cũng tạo nên một cuộc cách mạng trong lĩnh vực giao thông vận tải. Năm 1914, Hen-ri Pho sản xuất hàng loạt xe ô tô mẫu T với động cơ đốt trong, đánh dấu sự ra đời dây chuyền sản xuất hàng loạt trên quy mô lớn.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ chân trời sáng tạo, tr.51)

a) Những thành tựu trong việc cải tiến động cơ đốt trong đã tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ngành công nghiệp chế tạo ô tô, máy bay.

b) Ô tô, máy bay là những thành tựu tiêu biểu trong lĩnh vực giao thông vận tải của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

c) Sự ra đời của máy bay đầu thế kỉ XX đã mở ra khả năng phát triển một loại hình giao thông vận tải hoàn toàn mới lúc bấy giờ.

d) Hen-ri Pho là người đầu tiên đã áp dụng máy móc để xây dựng dây chuyền lắp ráp sản xuất ô tô hàng loạt ở nước Mỹ.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng công nghiệp 4.0) bắt đầu từ đầu thế kỉ XXI. Mỹ, Đức, Nhật Bản, Anh, Pháp, Trung Quốc,... là những quốc gia đi đầu trong cuộc cách mạng này.

Thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là kỹ thuật số, công nghệ sinh học và công nghệ liên ngành, đa ngành.

Những yếu tố cốt lõi của kỹ thuật số trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 là Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet kết nối vạn vật (Internet of Things – IoT) và Dữ liệu lớn (Big Data).

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ cánh diều, tr.41)

a) Cho đến nay, loài người đã trải qua ba cuộc cách mạng công nghiệp và đang bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Mỹ là quốc gia khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba, đồng thời là một trong những quốc gia khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Nhật Bản là quốc gia duy nhất ở châu Á khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

d) Internet kết nối vạn vật là một trong những yếu tố cốt lõi của công nghệ số trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Công nghệ sinh học là lĩnh vực đa ngành và liên ngành, gắn kết với nhiều lĩnh vực trong sản xuất và cuộc sống như chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi mang các đặc tính mới; chế biến và bảo quản thực phẩm; sản xuất các chế phẩm sinh học sử dụng trong nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật; ứng dụng trong y học và dược phẩm, chẩn đoán bệnh; xử lý ô nhiễm môi trường, rác thải,... Ba công nghệ chủ yếu tác động đến sự thay đổi cuộc sống con người là công nghệ gen (công nghệ di truyền), nuôi cấy mô và nhân bản”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ cánh diều, tr.43)

a) Công nghệ sinh học là một trong những lĩnh vực tiêu biểu của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.

b) Trong các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại, sự phát triển của công nghệ sinh học có tính độc lập hoàn toàn với sự phát triển của các công nghệ khác.

c) “...chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi mang các đặc tính mới” là biểu hiện cho ứng dụng của công nghệ sinh học trong lĩnh vực sản xuất vật chất.

d) Công nghệ di truyền, nuôi cấy mô và nhân bản là ba công nghệ chủ yếu trong lĩnh vực sinh học có tác động trực tiếp đến cuộc sống của con người.

Câu 5: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Xô-phi-a là rô bốt đầu tiên trong lịch sử được A-rập Xê-út cấp quyền công dân như con người vào ngày 25/10/2017. Xô-phi-a được kích hoạt vào ngày 19/4/2015 tại Mỹ, được trang bị công nghệ trí tuệ nhân tạo, công nghệ nhận diện khuôn mặt, giọng nói và khả năng xử lý dữ liệu bằng hình ảnh. Rô bốt này có khả năng trò chuyện và được kì vọng có thể phục vụ trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, dịch vụ khách hàng hay giáo dục”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 10, bộ chân trời sáng tạo, tr.56)

a) Rô bốt Xô-phi-a là rô bốt đầu tiên trên thế giới mà con người sáng tạo ra.

b) Rô bốt Xô-phi-a là một sản phẩm của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Rô bốt Xô-phi-a là một trong những thành tựu tiêu biểu trên lĩnh vực công nghệ sinh học.

d) Rô bốt Xô-phi-a được sáng chế ra vào đầu thế kỉ XXI nhằm phục vụ trực tiếp cho cuộc sống của con người trên nhiều lĩnh vực

TỰ LUẬN

Câu 1: Em hãy trình bày những thành tựu cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất? Phân tích ý nghĩa của việc phát minh ra máy hơi nước của Giêm Óát?

Câu 2: Em hãy trình bày những thành tựu cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4? Tại sao nói các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại đã và đang đưa loài người chuyển sang một nền văn minh mới?

Câu 3: Cơ hội và thách thức của Việt Nam trước sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại như thế nào?

Lưu ý: Học sinh có thể nêu ý kiến, đề xuất ý tưởng sáng tạo của mình theo hiểu biết và quan điểm cá nhân của từng em nhưng cần có nội dung phù hợp.

..... HẾT